Tên: ……...

Lớp: S2…

Ngày giao bài: Thứ …, ngày …./….

Ngày nộp bài: Thứ …, ngày …./….

Ngữ pháp HW: ……

Đọc HW: ……

StarLink

GE2 - Unit 7: The world around us - Grammar 2 & Grammar 1 Revision

A. THEORY

I. GRAMMAR: this/ that/ these/ those

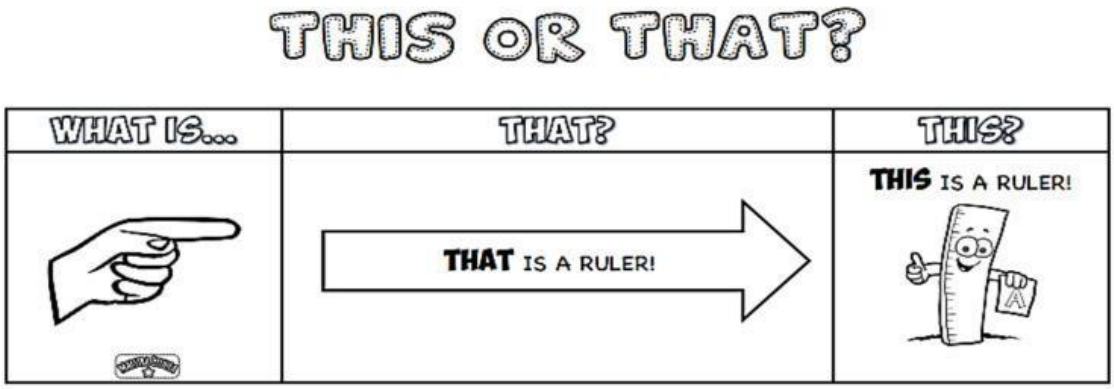

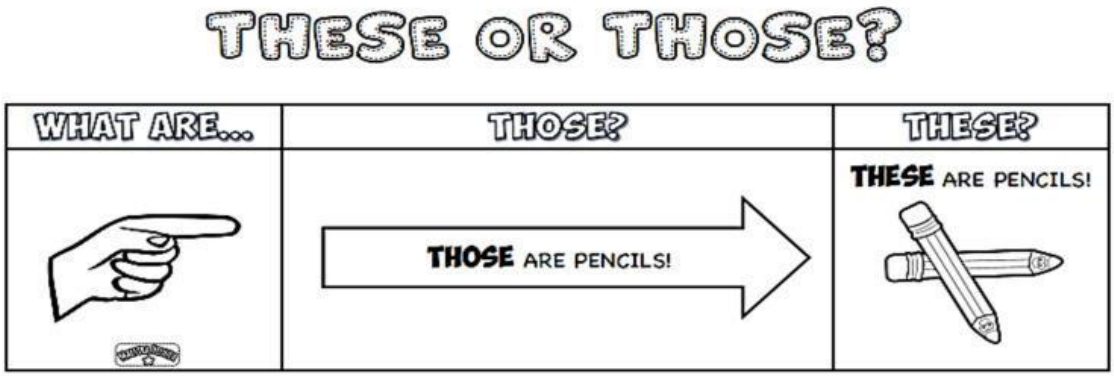

II. GRAMMAR REVISION: Present continuous using 'with' *(Thì hiện tại tiếp diễn với "with")*

- Cách dùng:

+ Diễn tả hành động **đang xảy ra ngay lúc nói**.

+ Nhấn mạnh việc hành động đó được làm **cùng với ai**.

- Dấu hiệu nhận biết: **now** *(bây giờ)*; **at the moment** *(ngay lúc này)*; **right now** *(ngay bây giờ)*, etc.

I	• I **am learning with my dad**. *(Tôi **đang học cùng với bố của tôi**.)*
You, We, They	• They **are eating with Lisa**. *(Họ **đang ăn cùng với Lisa**.)*
He, She, It	• She **is drawing with her sister**. *(Cô ấy **đang vẽ cùng với em gái của cô ấy**.)*

LIVEWORKSHEETS

III. EXTRA VOCABULARY

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	**nature** (n)	thiên nhiên	4	**children** (n)	trẻ em
2	**classmate** (n)	bạn cùng lớp	5	**room** (n)	căn phòng
3	**recycle** (v)	tái chế	6	**shop** (n)	cửa hàng

Note: *n = noun: danh từ; v = verb: động từ.*

B. HOMEWORK

GRAMMAR (11 questions)

Exercise 1. Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ ở mục III. EXTRA VOCABULARY (trang 2) 1 dòng vào vở ghi.

Exercise 2. Complete the sentences with the given words. *(Hoàn thành các câu với những từ đã cho.)*

This or These

0. These are my books.

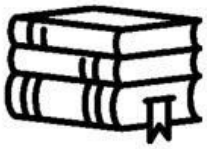

1. ..... are her toys.

2. ..... is my mother.

That or Those

3. ..... is a mask.

4. ..... is our car.

5. ..... are their pencils.

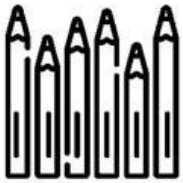

LIVEWORKSHEETS

Exercise 3. Look and choose the correct words from the box to fill in the blanks.
(Nhìn và chọn từ đúng trong khung để điền vào chỗ trống.)

~~This is~~	That is	These are	Those are

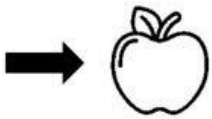	0. *This is* an apple.
	1. ..... two mangoes.
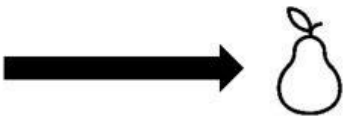	2. ..... a pear.
	3. ..... carrots.

Exercise 4. Read the text. Unscramble the words/phrases.
(Đọc đoạn văn. Sắp xếp lại các từ/cụm từ thành câu đúng.)

All over the world, people are working with nature. In many schools, children are planting trees with their teachers. They are watering plants with their friends. Some students are picking up litter with their classmates. They are recycling paper with their families. Children can help the Earth with small actions.

0. working / are / People / with nature.

→ *People are working with nature.*

1. planting trees / are / Children / with their teachers.

→ .....

2. with their families. / recycling paper / They / are

→ .....

3. * What are you doing to help the Earth?

→ .....

LIVEWORKSHEETS

Read this. Choose a word from the box. Write the correct word next to numbers 1–5. There is one example.

An apple

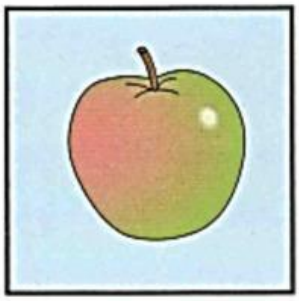

I am green, yellow or red. I come from a .....tree..... . Lots of **(1)** ..... like eating me. I am a **(2)** ..... but I'm not an orange or a grape! People can get me from **(3)** ..... in the street. They put me in a **(4)** ..... there. At home, you can put me in a room like the **(5)** ....., for example. What am I? I am an apple.

example

tree

eyes

shops

kitchen

bag

fruit

flowers

children

LIVEWORKSHEETS